

Số: **5985** /TB-TCHQ

Hà Nội, ngày **12** tháng 10 năm 2018

**THÔNG BÁO**  
**Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu**

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, kiểm soát hải quan;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm; Thông tư số 103/2015/TT-BTC ngày 01/07/2015 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Cục Kiểm định Hải quan tại Thông báo số 179/TB-KĐHQ ngày 16/03/2018 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

<b>1. Tên hàng theo khai báo:</b> (Theo Phụ lục đính kèm)
<b>2. Đơn vị nhập khẩu:</b> Công ty TNHH PL Tech. Địa chỉ: Lô K12 KCN Quế Võ, xã Nam Sơn, TP.Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Mã số thuế: 2300873418
<b>3. Số, ngày tờ khai hải quan:</b> 10168403266/A41 ngày 31/10/2017 tại Chi cục Hải quan Cảng nội địa Tiên Sơn (Cục Hải quan tỉnh Bắc Ninh).
<b>4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa:</b> (Theo Phụ lục đính kèm)
<b>5. Kết quả phân loại:</b> Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: (Theo Phụ lục đính kèm) thuộc nhóm <b>38.24</b> " <i>Chất gắn đã điều chế dùng cho các loại khuôn đúc hoặc lõi đúc; các sản phẩm và chế phẩm hóa học của ngành công nghiệp hóa chất hoặc các ngành công nghiệp có liên quan (kể cả các sản phẩm và chế phẩm chứa hỗn hợp các sản phẩm tự nhiên), chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác</i> ", phân nhóm <b>3824.90</b> " <i>- Loại khác</i> ", phân nhóm " <i>- - Loại khác</i> ", mã số <b>3824.90.99</b> " <i>- - - Loại khác</i> " tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

**Nơi nhận:**

- Tổng cục trưởng (để báo cáo);
- Các Cục HQ tỉnh, thành phố (để t/hiện);
- Chi cục HQ Cảng nội địa Tiên Sơn (Cục HQ tỉnh Bắc Ninh);
- Cục Kiểm định HQ và các Chi cục trực thuộc;
- Công ty TNHH PL Tech;  
(Lô K12 KCN Quế Võ, xã Nam Sơn, TP.Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh)
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-T.Hương (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG**  
**PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Dương Thái**



**Phụ lục**  
**KẾT QUẢ PHÂN LOẠI ĐỐI VỚI HÀNG HÓA XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU**  
(Kèm theo Thông báo số **5985** /TB-TCHQ ngày **2** tháng 10 năm 2018)

T T	Tên hàng theo khai báo	Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa (Tên gọi theo cấu tạo, công dụng)	Mã số phân loại
1	Mục 12: Potassium pyrophosphate dùng trong ngành mạ (POTASSIUM PYROPHOSPHATE) (40 BAGS) (25KG/BAG) (1000kg) (Hàng mới 100%)	Hỗn hợp muối vô cơ của kali, natri và phụ gia	3824.90.99
2	Mục 17: Chế phẩm chống gỉ và ăn mòn kim loại (ST-1000) (20KG/CAN) (Nhập 300kg có chứa formic acid 0.5%-1%) (Mục 2 GPNK số 10883/GP-HC) (15CANS) (300Kg) (Thành phần: DI Water, Etc, Alkylbenzimidazole)	Chế phẩm hóa học với thành phần chính gồm axit formic và hợp chất của imidazole, dạng lỏng.	
3	Mục 26: Chất để phân tích hóa chất dùng trong thí nghiệm dạng lỏng ACRYLIC LIQUID 3000 (Thành phần: METHYL METHACRYLATE INHIBITED, BETA HYDROXYETHYL METHACRYLATE) (1L/CAN) (10L) (Hàng mới 100%)	Hỗn hợp ester của axit Methacrylic, Cyclohexane, Benzyl alcohol, dạng lỏng	
4	Mục 27: Chất để phân tích hóa chất dùng trong thí nghiệm dạng lỏng ACRYLIC LIQUID (Thành phần: METHYL METHACRYLATE INHIBITED, BETA HYDROXYETHYL METHACRYLATE) (1L/CAN) (12L) (Hàng mới 100%)	Hỗn hợp ester của axit Methacrylic, Cyclohexane, Benzyl alcohol, dạng lỏng	

*[Handwritten signature]*

*[Handwritten signature]*